

Số: 62/2020/QĐST- HNGĐ

Kiến Xương, ngày 19 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự, thụ lý số: 26/2020/TLST- HNGĐ ngày 11/6/2020, về việc yêu cầu “*Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1 – Anh Bùi Thanh H - sinh năm 1975;

Địa chỉ: Đồn biên phòng Đ, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

2 – Chị Nguyễn Thị Lan A - sinh năm 1977;

Địa chỉ: thôn C, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Bùi Thanh H và chị Nguyễn Thị Lan A tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình vào ngày 22/01/2002. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình nhà anh Hùng ở thôn C, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình. Từ năm 2017 trở lại đây thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không cùng quan điểm sống. Đến nay xác định tình cảm không còn, anh chị đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

Như vậy chứng tỏ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh Bùi Thanh H và chị Nguyễn Thị Lan A thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Anh Bùi Thanh H và chị Nguyễn Thị Lan A có 01 con chung là Bùi Gia H , sinh ngày 17/3/2010. Giao cho chị Nguyễn Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng con, Anh Bùi Thanh H cấp dưỡng cho con 2.000.000đ(hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 7 năm 2020 đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Bùi Thanh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000đ(ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh H đã nộp là 300.000đ(ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001630 ngày 11/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, anh H đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- CCTHADS huyện Kiến Xương.
- UBND xã N ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Minh Đức

